

Số: /KH-UBND

Đào Dương, ngày 13 tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH

Phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng xã Đào Dương năm 2025

Ủy ban nhân dân xã Đào Dương xây dựng và ban hành Kế hoạch phát triển Chính quyền số, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng xã Đào Dương năm 2025, với những nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

a) Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động quản lý nhà nước của các cơ quan nhà nước trên địa bàn xã năm 2025 nhằm xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số xã Đào Dương, gắn kết chặt chẽ với chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh, bảo đảm an toàn, an ninh mạng của xã.

b) Tập trung vào các hoạt động phát triển, kết nối, chia sẻ, khai thác, phân tích dữ liệu phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, từng bước thực hiện chuyển đổi hoạt động của các cơ quan nhà nước lên môi trường số.

c) Lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm; minh bạch hóa, tăng cường sự tham gia của người dân và doanh nghiệp vào hoạt động của cơ quan nhà nước, giảm bớt thủ tục hành chính, cung cấp các dịch vụ tiện ích số mang lại giá trị gia tăng cho mọi người dân, mọi lúc, mọi nơi, thân thiện, dễ dàng sử dụng.

2. Mục tiêu cụ thể.

a) Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách phục vụ ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, xây dựng Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số xã Đào Dương.

b) Cơ sở hạ tầng kỹ thuật, nền tảng số.

- 100% máy tính của cơ quan được kết nối, sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

- Xây dựng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các ngành, lĩnh vực.

c) Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước.

- 100% văn bản điện tử gửi, nhận trên môi trường mạng được ký số đầy đủ theo quy định của nhà nước (trừ văn bản mật thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Phấn đấu 70% hồ sơ công việc tại cấp xã được lập hồ sơ điện tử và giải quyết trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 70% công tác báo cáo, các chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo xã (không bao

gồm nội dung mật) được tạo lập, cập nhật, lưu giữ trên hệ thống thông tin báo cáo cấp tỉnh.

d) Cung cấp thông tin, dịch vụ công phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Thực hiện chuẩn hóa 100% các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã để cung cấp trên cổng Dịch vụ công tỉnh đảm bảo đồng bộ danh mục thủ tục hành chính với cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Phấn đấu 70% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình (dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4) trên cổng Dịch vụ công của xã;

- Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết bằng hình thức trực tuyến toàn trình đạt 100%; tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

đ) Đảm bảo an toàn thông tin, phát triển nguồn nhân lực, đào tạo, tập huấn và tuyên truyền.

- 100% cán bộ, công chức của cơ quan được tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin; được đào tạo, bồi dưỡng về an toàn thông tin.

- 90% hệ thống thông tin cấp độ 3 (nếu có) được giám sát, cảnh báo về an toàn thông tin.

- Tham gia 01 đợt diễn tập, ứng cứu, khắc phục sự cố mạng và máy tính.

II. NHIỆM VỤ

1. Nâng cao nhận thức số.

a) Tổ chức các hoạt động Ngày Chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên và hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia năm 2025; triển khai thực hiện tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

b) Thực hiện tổng hợp những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của các cán bộ, công chức, doanh nghiệp, người dân trên địa bàn xã để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng những mô hình hiệu quả về thực hiện chuyển đổi số.

c) Lãnh đạo, cán bộ, công chức tích cực tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, chuyên môn nghiệp vụ trên ứng dụng Zalo.

2. Xây dựng thể chế số.

a) Xây dựng và ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành để triển khai thực hiện xây dựng chính quyền số, đảm bảo an toàn thông tin trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn xã.

b) Tiếp tục cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử xã phù hợp với Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

c) Ban hành các cơ chế, chính sách thúc đẩy người dân và doanh nghiệp ứng dụng các nền tảng số và sử dụng các dịch vụ công trực tuyến nhằm góp phần phát triển kinh tế số, xã hội số của xã.

3. Phát triển hạ tầng số.

a) Bổ sung, nâng cấp hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin trong nội bộ các cơ quan Nhà nước: trang thiết bị công nghệ thông tin; hạ tầng mạng LAN; mạng Internet tốc độ cao;... đảm bảo các điều kiện cần thiết sẵn sàng thực hiện kết nối, triển khai các ứng dụng chuyển đổi số dùng chung của tỉnh, huyện.

b) Tiếp tục duy trì diện rộng (WAN) của Tỉnh trên cơ sở sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng, Nhà nước.

c) Cung cấp và đáp ứng đầy đủ nhu cầu sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn xã.

4. Dữ liệu số.

a) Tiếp tục triển khai, ứng dụng và phát triển các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành do các Bộ, Ngành Trung ương, tỉnh và huyện đã triển khai trên địa bàn xã. Phối hợp với các Sở, ngành của tỉnh, huyện cập nhật các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quy mô quốc gia phục vụ triển khai các dịch vụ cơ bản, thiết yếu liên quan đến người dân, doanh nghiệp, cơ quan nhà nước.

Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước trong huyện; Mở dữ liệu, tạo dữ liệu mở của các cơ quan nhà nước tạo điều kiện phát triển kinh tế số, xã hội số của xã;

b) Tiếp tục phối hợp với các Sở, Ngành của tỉnh, các phòng của huyện thực hiện lộ trình chuyển đổi số; số hóa tài liệu, xây dựng dữ liệu dùng chung của ngành, tạo lập kho dữ liệu dùng chung của tỉnh, huyện và tổ chức dữ liệu mở phục vụ xã hội.

Cung cấp danh mục dữ liệu đã được số hóa theo quy định để tổ chức chia sẻ dữ liệu cho các hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước bảo đảm dữ liệu được thu thập một lần.

5. Nền tảng số.

a) Phối hợp thực hiện kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh, huyện thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP) phục vụ cho phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, nhất là trong giải quyết thủ tục hành chính giữa người dân, doanh nghiệp với cơ quan nhà nước các cấp. Ưu tiên kết nối, chia sẻ dữ liệu với 06 cơ sở dữ liệu quốc gia mà Chính phủ giao cho các bộ chủ trì xây dựng.

b) Đầu tư xây dựng, phát triển, thuê dịch vụ các hệ thống nền tảng Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số của xã tuân thủ Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh đã được phê duyệt, cập nhật.

6. Nhân lực số.

a) Bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ về chuyển đổi số cho lãnh đạo cán bộ, công chức để làm việc thành thạo trên môi trường số. Cử cán bộ, công chức tham

gia các khóa tập huấn về chuyển đổi số nói chung do Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở, Ngành tổ chức.

b) Tham gia các kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng về chuyển đổi số cho các cán bộ chuyên trách/phụ trách CNTT của các cơ quan, đơn vị về an toàn thông tin mạng;

c) Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen sử dụng các hình thức truyền thông sang hình thức sử dụng các nền tảng số, ứng dụng số trong các giao dịch của người dân, doanh nghiệp với cơ quan nhà nước và các tổ chức kinh tế - xã hội khác;

Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, nâng cao kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các lãnh đạo, cán bộ, công chức và người dân, doanh nghiệp.

d) Ứng dụng các nền tảng số đào tạo trực tuyến do các Bộ, Sở, Ngành, các doanh nghiệp số xây dựng và phát triển để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ về chuyên môn, về công nghệ thông tin, về an toàn thông tin,....

7. An toàn thông tin mạng.

a) Chia sẻ thông tin, dữ liệu với Trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC), Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (Cục An toàn thông tin).

b) Tăng cường đầu tư trang thiết bị bảo mật và thuê dịch vụ an toàn thông tin chuyên nghiệp nhằm bảo đảm an toàn thông tin, phòng chống mã độc theo mô hình tập trung cho các hệ thống hạ tầng thông tin của huyện.

c) Xây dựng và triển khai kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan, tổ chức; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng.

d) Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, người lao động và người dân trên địa bàn xã.

8. Phát triển Chính phủ số.

a) Đẩy mạnh sử dụng chữ ký số chuyên dùng (sử dụng đồng thời chữ ký số của cá nhân và chứng thư số của tổ chức) trong các văn bản điện tử và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước; Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND, ngày 5/7/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

b) Tích cực sử dụng Hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh phục vụ trao đổi công việc giữa các cơ quan nhà nước.

c) Sử dụng có hiệu quả Hệ thống thông tin báo cáo của xã, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, huyện.

d) Duy trì hoạt động ổn định Cổng thông tin điện tử xã Đào Dương đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

e) Tiếp tục sử dụng hiệu quả Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin Một cửa điện tử xã Đào Dương để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần phục vụ người dân và doanh nghiệp trên địa bàn xã ngày càng tốt hơn nhằm tăng số lượng hồ sơ tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến qua mạng, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Thực hiện tốt việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ Bưu chính công ích.

9. Phát triển Kinh tế số.

a) Đẩy mạnh phát triển doanh nghiệp số, chuyển đổi số trong doanh nghiệp, cung cấp sản phẩm số, nội dung số, thương mại điện tử, sản xuất thông minh để nâng cao năng lực cạnh tranh trong phát triển kinh tế. Chú trọng tuyên truyền, phổ cập ứng dụng thương mại điện tử, phổ cập và triển khai mạnh thanh toán điện tử, thúc đẩy giải pháp số, chú trọng ưu tiên các nhiệm vụ chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp, tài chính, năng lượng, thương mại, du lịch cho người dân và doanh nghiệp.

b) Đẩy mạnh triển khai và ứng dụng thanh toán điện tử không dùng tiền mặt của người dân và doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, trong thanh toán bảo hiểm, viện phí, học phí, thuế, thanh toán tiền điện, tiền nước và các dịch vụ ngân hàng.

10. Phát triển Xã hội số.

a) Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông đến người dân và doanh nghiệp về các lợi ích đem lại khi ứng dụng các nền tảng số trong mọi mặt kinh tế - xã hội. Xây dựng thông tin về chuyển đổi số, đưa vào đào tạo ứng dụng kỹ năng số trong giáo dục phổ thông, phổ cập kỹ năng số cho người dân trên các ứng dụng trực tuyến, chú trọng ưu tiên các nhiệm vụ chuyển đổi số trong các lĩnh vực xã hội: giáo dục, y tế, giao thông, môi trường.

b) Tiếp tục triển khai, phổ cập các nền tảng ứng dụng trực tuyến miễn phí trong hỗ trợ, phổ cập kỹ năng số cho người dân. Thực hiện hướng dẫn người dân sử dụng các ứng dụng số trên các thiết bị thông minh bằng hình thức trực tiếp được thực hiện thông qua công chức được giao phụ trách.

III. GIẢI PHÁP.

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

a) Tuyên truyền, hướng dẫn cho cán bộ, công chức, doanh nghiệp, người dân trên địa bàn xã khai thác, ứng dụng CNTT, sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ khác của xã trên các thiết bị thông minh để có thể tiếp cận dịch vụ số mọi lúc, mọi nơi.

b) Ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng, các nền tảng đào tạo kỹ năng số để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ Chính quyền số.

c) Ứng dụng các nền tảng, kênh tương tác trực tuyến giữa cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp để quảng bá thông tin, tăng cường sự tham gia, góp ý của người dân trong các hoạt động quản lý của các cơ quan nhà nước.

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa UBND xã và doanh nghiệp

a) Tiếp tục phối hợp với các doanh nghiệp để cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân và doanh nghiệp, như: Công dịch vụ công và Hệ thống thông tin Một cửa điện tử xã; tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích trên nhiều tầng số khác nhau.

b) Tăng cường tổ chức triển khai các ứng dụng, nền tảng, dịch vụ bằng hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin trọn gói. Tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ số của tỉnh, huyện cung cấp giải pháp chuyển đổi số cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện nhằm triển khai các dịch vụ Chính quyền số được thuận lợi.

3. Nghiên cứu, hợp tác để làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ

a) Tăng cường đề xuất triển khai các giải pháp tích hợp, ứng dụng, sản phẩm CNTT phục vụ xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới nền kinh tế số, xã hội số dựa trên dữ liệu mở, ứng dụng các công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo (AI), chuỗi khối (Blockchain), Internet kết nối vạn vật (IoT), dữ liệu lớn (Big Data), giao diện lập trình ứng dụng mở (Open API)...trên địa bàn xã.

b) Triển khai hợp tác, học tập kinh nghiệm về xây dựng Chính quyền điện tử với các xã trong huyện, bảo đảm có trọng tâm, phù hợp với tình hình thực tế của xã, đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng.

4. Thu hút nguồn lực công nghệ thông tin.

a) Huy động các nguồn lực ưu tiên xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số của xã đảm bảo nguyên tắc sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước hiệu quả và đúng theo quy định hiện hành.

b) Xây dựng cơ chế khuyến khích, chính sách ưu đãi để thu hút mọi nguồn nhân lực tham gia xây dựng, phát triển Chính phủ số trong xây dựng bộ máy nhà nước, xây dựng nền kinh tế số và xã hội số phát triển của xã.

5. Giải pháp tổ chức, triển khai.

a) Tăng cường hoạt động Ban chỉ đạo Chuyển đổi số của xã trong công tác chỉ đạo, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, theo dõi, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chung về xây dựng Chính quyền số của xã.

b) Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Lãnh đạo cơ quan, phát huy tối đa vai trò quản lý nhà nước, tổ chức triển khai ứng dụng công nghệ thông tin tại cơ quan nhằm xây dựng thành công Chính quyền số của xã.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn vốn hỗ trợ của Trung ương theo các Chương trình mục tiêu và Ngân sách tỉnh, huyện theo phân cấp, các nguồn kinh phí khác. Khuyến khích việc huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách xã để triển khai các nội dung Kế hoạch này.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn hóa – xã hội.

a) Tham mưu giúp UBND xã triển khai thực hiện Kế hoạch; Hướng dẫn các ban, ngành và cán bộ, công chức xã triển khai thực hiện các nội dung trong Kế hoạch này đảm bảo đúng mục tiêu.

b) Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Ban Chỉ đạo chuyển đổi số xã, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng Chính quyền số trên địa bàn xã.

c) Triển khai công tác tuyên truyền, bồi dưỡng, tập huấn cho lãnh đạo, cán bộ, công chức trong cơ quan nhà nước về Chuyển đổi số, xây dựng Chính quyền số.

d) Phối hợp với công chức Văn phòng UBND xã tham mưu các cuộc họp của Ban chỉ đạo chuyển đổi số xã định kỳ theo quý, 06 tháng, năm, tổng hợp tình hình triển khai kế hoạch hàng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Công chức Văn phòng xã.

a) Đầu mối liên lạc với Ban cơ yếu Chính phủ để đăng ký chữ ký số của UBND xã.

b) Phối hợp với công chức Tài chính - Kế toán xã bố trí kinh phí nâng cấp trang thông tin điện tử xã, duy trì hoạt động trang thông tin điện tử của xã.

c) Đầu mối tiếp nhận và xử lý để thực hiện cung cấp, công khai minh bạch thông tin theo quy định của pháp luật trên Cổng thông tin điện tử của huyện phục vụ người dân và doanh nghiệp.

3. Công chức Tài chính - Kế toán.

a) Phối hợp với công chức Văn hóa - Xã hội bố trí vốn cho các chương trình, dự án ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước để thực hiện nhiệm vụ xây dựng Chính quyền số của xã.

b) Đảm bảo cân đối kinh phí sự nghiệp cho các dự án, hạng mục đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước theo kế hoạch được duyệt, đảm bảo đủ kinh phí. Ưu tiên bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng Chính quyền số của xã.

4. Công chức Địa chính xã.

a) Tham mưu UBND xã xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã.

b) Tăng cường các đề tài, dự án, nhiệm vụ khoa học và công nghệ nghiên cứu phát triển và ứng dụng sản phẩm công nghệ thông tin phục vụ phát triển Chính quyền số của xã.

5. Công an xã.

Đẩy mạnh thu nhận hồ sơ cấp Căn cước công dân và cấp tài khoản định danh điện tử. Hướng dẫn người dân kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử theo đề án 06.

6. Đài truyền thanh xã.

- Xây dựng chuyên mục “chuyển đổi số xã” trên Đài truyền thanh xã; tuyên truyền trực quan, tăng cường tin, bài, phóng sự tuyên truyền, phổ biến về các chủ trương, chính sách, pháp luật, chiến lược liên quan đến chương trình chuyển đổi số, phát triển chính quyền số và ứng dụng dịch vụ đô thị thông minh.

- Phối hợp với các ngành liên quan tuyên truyền phổ biến sâu rộng đến doanh nghiệp và người dân tham gia các hoạt động phát triển chính quyền số, kinh tế số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã; tuyên truyền việc cung cấp và thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên địa bàn xã, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng.

Trên đây là Kế hoạch Phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng xã Đào Dương năm 2025. Các ban, ngành, cán bộ, công chức nghiêm túc triển khai thực hiện, báo cáo UBND xã kết quả thực hiện (qua công chức Văn hóa và Văn phòng tổng hợp trước ngày 15/11/2025). Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh kịp thời báo cáo UBND xã xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- CBCC xã, các ngành, đoàn thể xã;
- Lưu: VT./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

Đào Văn Vạn